

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường
lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030

Quán triệt chủ đề Đại hội “*Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả, vì Nhân dân phục vụ; phát huy tiềm năng, lợi thế, ý chí sức mạnh đại đoàn kết; đẩy mạnh hiện đại hoá, phát triển đô thị theo hướng xanh, thông minh, văn minh, bền vững; trở thành trung tâm chính trị - kinh tế - văn hoá sôi động của thành phố Hải Phòng*”; mục tiêu, chỉ tiêu, khâu đột phá và các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đề ra, Ban Chấp hành Đảng bộ phường xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ I cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đổi mới công tác quán triệt Nghị quyết, tạo sự nhất trí cao trong nhận thức và hành động của toàn Đảng bộ, quân và Nhân dân phường triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

2. Chương trình hành động phải cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ I, xác định rõ các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu có tính khả thi cao và đảm bảo thực hiện toàn diện các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường. Gắn triển khai thực hiện Nghị quyết với thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị “*Về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025 - 2030, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các nghị quyết chuyên đề của Trung ương Đảng, Thành ủy.

3. Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ I, mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị lựa chọn những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, những giải pháp sát thực, khả thi; phân công rõ tập thể, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện và thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

B. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

I. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN

1. Mục tiêu: Đến năm 2030 phường Thuỷ Nguyên có tổ chức Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, có đội ngũ cán bộ đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ.

Một số chỉ tiêu cụ thể:

(1) Hằng năm, tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt ít nhất 3% tổng số đảng viên của đảng bộ. Trong nhiệm kỳ, thành lập ít nhất 02 tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

(2) Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(3) Hằng năm, 100% tổ chức chính trị - xã hội có công trình, mô hình, phần việc cụ thể tham gia xây dựng đô thị văn minh, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự.

(4) Duy trì trong suốt nhiệm kỳ, tỷ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ cấp ủy; đến năm 2030, tỷ lệ cán bộ trẻ (dưới 42 tuổi) trong cấp ủy từ 10% trở lên.

(5) 100% tổ chức đảng trực thuộc được kiểm tra, giám sát trong nhiệm kỳ.

2. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và đạo đức

- Ban hành kịp thời các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác chính trị, tư tưởng; tập trung vào các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, văn hoá, du lịch.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng; về chủ nghĩa yêu nước và truyền thống cách mạng phù hợp với tình hình thực tiễn gắn với ứng dụng chuyển đổi số, sử dụng các nền tảng xã hội được thẩm định để kịp thời thông tin, định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Kiên quyết đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, đặc biệt là trên không gian mạng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, cương lĩnh, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Phát huy vai trò và nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Chính trị. Hằng năm, tổ chức bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, nhất là cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của phường. Hình thành chuẩn giá trị của cán bộ, đảng viên với các phẩm chất nổi trội: tinh thần trách nhiệm cao, mình vì mọi người, nói đi đôi với làm, chống chủ nghĩa cá nhân. Nghiên cứu, xây dựng tài liệu tuyên truyền, giáo dục về lịch sử Đảng bộ, lịch sử cách mạng của địa phương.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng Đảng về đạo đức; trọng tâm là

thực hành tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu; ngăn chặn, đẩy lùi và khắc phục sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Thực hiện nghiêm Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ chính trị về *“Quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới”*, lấy kết quả thực hiện là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên hằng năm.

2.2. Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị phường theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ

- Đổi mới công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng gắn với kiện toàn hệ thống chính trị của phường. Tiếp tục sắp xếp, ổn định các cơ quan, đơn vị theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy.

- Phân đấu thành lập mới ít nhất 02 tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập theo tinh thần Nghị quyết số 28-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy.

- Xây dựng và ban hành Nghị quyết của Ban Thường vụ Đảng ủy phường về *“Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ tại Đảng bộ phường Thủy Nguyên trong giai đoạn mới”* theo tinh thần Chỉ thị 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư gắn với thực hiện tốt Quy định số 213-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) *“Về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức Đảng và Nhân dân nơi cư trú”*. Cùng cố và nâng cao năng lực, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng, đảm bảo các tổ chức Đảng luôn trong sạch vững mạnh, giữ vững và phát huy được vai trò hạt nhân chính trị ở các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố.

- Thực hiện nghiêm túc việc phân công nhiệm vụ cụ thể và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của đảng viên. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị; thực hiện nói đi đôi với làm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung.

- Rà soát, tạo nguồn phát triển đảng viên mới, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu phát triển hằng năm từ 85 đảng viên mới trở lên. Chú trọng tạo nguồn phát triển đảng viên tại các chi bộ tổ dân phố, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hợp tác xã ngoài công lập. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác lựa chọn, bồi dưỡng, giới thiệu nguồn phát triển đảng viên mới.

- Xây dựng và thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 -

2030, 2030 - 2035. Thực hiện nghiêm Quy định số 205-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương “*Về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền*”. Làm tốt công tác kiện toàn, lựa chọn đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. Làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong quy hoạch và nguồn cán bộ quy hoạch chủ chốt. Đánh giá cán bộ theo hướng công khai, minh bạch, khách quan, lấy hiệu quả công việc và phẩm chất, lối sống làm thước đo chính. Miễn nhiệm, thay thế những cán bộ, công chức không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng được yêu cầu công việc. Quan tâm đến cán bộ nữ, duy trì trong suốt nhiệm kỳ, tỷ lệ nữ tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ phường từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong Ban Thường vụ Đảng ủy phường; từng bước trẻ hoá đội ngũ cán bộ các cấp, kết hợp các độ tuổi, bảo đảm tính kế thừa và phát triển, phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ cán bộ trẻ (dưới 42 tuổi) tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ phường từ 10% trở lên.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ và các chế độ, chính sách đối với cán bộ.

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định việc kiểm điểm, đánh giá chất lượng tổ chức Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên hằng năm; phấn đấu hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2.3. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát; xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra.

- Tăng cường giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề đối với các ngành, các lĩnh vực trọng điểm, dễ phát sinh tiêu cực, vi phạm; những nơi có dấu hiệu nội bộ mất đoàn kết; những vấn đề dư luận quan tâm; việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên...

- Chú trọng kiểm tra, giám sát trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, cấp ủy viên cùng cấp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy chế; phát huy vai trò nêu gương trong việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, xây dựng đoàn kết nội bộ, tính tiên phong trong thực thi công vụ, thực hiện quy định pháp luật, quy chế làm việc, quy định về những điều đảng viên không được làm...

- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Ủy ban kiểm

tra với các cơ quan, tổ chức có liên quan khác trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Chủ động dự báo các yếu tố tác động để kịp thời có chủ trương, biện pháp ngăn ngừa, cảnh báo, phát hiện khuyết điểm, vi phạm từ sớm, từ xa.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát theo quy định trên hệ thống phần mềm quản lý và phần mềm điều hành tác nghiệp của Đảng; triển khai thực hiện có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác kiểm tra, giám sát; đầu tư, trang bị, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu công tác kiểm tra, giám sát.

- Phân đấu 100% đơn thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên được xem xét, giải quyết theo quy định.

2.4. Nâng cao chất lượng công tác dân vận và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân

- Tiếp tục xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng và nhân rộng các mô hình “*Dân vận khéo*”, đảm bảo tổ chức chính trị - xã hội nào cũng đăng ký xây dựng mô hình, tập trung thực hiện đối với các lĩnh vực: giải phóng mặt bằng, phân loại rác thải đầu nguồn, phòng cháy chữa cháy, xây dựng nếp sống văn minh đô thị tại các tổ dân phố...

- Xây dựng Đề án “*Đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đến năm 2030, định hướng đến năm 2045*”. Ban hành Nghị quyết của Ban Thường vụ Đảng ủy về “*Đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đến năm 2030, định hướng đến năm 2045*”.

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo hằng năm, mỗi tổ chức chính trị - xã hội đều có công trình, mô hình, phần việc cụ thể, thiết thực như: (1) nội dung xây dựng phường văn minh gồm các mô hình: khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc; “*Thành phố văn minh, xã, phường hạnh phúc*”, Tuyến phố văn minh - khu dân cư kiểu mẫu, Tổ tự quản văn minh - thân thiện, Hộ gia đình văn hóa gương mẫu... (2) nội dung về bảo vệ môi trường: Ngày Chủ nhật xanh vì môi trường, Tổ phụ nữ “*3 sạch*”, Tuyến đường hoa, tuyến đường không rác thải, Câu lạc bộ “*Thanh niên xanh*”... (3) nội dung giữ gìn an ninh trật tự: Tổ tự quản, Tổ liên gia an toàn, Camera an ninh cộng đồng, Câu lạc bộ “*Cựu biến binh tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, Điểm sáng “*không có tội phạm và tệ nạn xã hội*”... (4) phần việc nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân: Gian hàng 0 đồng - Phiên chợ nghĩa tình, Tủ quần áo/ tủ thuốc nhân đạo, Lớp học miễn phí - lớp học kỹ năng sống, Tổ vay vốn tiết kiệm - hỗ trợ nghề nghiệp...

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức thành viên trong công tác giám sát, phản biện xã hội, xây dựng cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh; trọng tâm là xây dựng và tổ chức thực hiện tốt chương trình, kế hoạch giám sát, phản biện xã hội hằng năm gắn với phối hợp với người đứng đầu chính quyền, phòng chuyên môn nghiêm túc giải quyết các kiến nghị sau giám sát, phản biện xã hội. Tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện có hiệu quả chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước; quản lý tốt các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn; tổ chức tốt Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc hằng năm. Vận động nhân dân tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên phát động.

- Phát huy tốt vai trò của từng tổ chức chính trị - xã hội:

Công đoàn phường: Đẩy mạnh phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp, trường học ngoài công lập. Nâng cao vai trò bảo vệ quyền lợi người lao động, phối hợp kiểm tra pháp luật lao động, đóng kinh phí công đoàn và xây dựng đội ngũ công nhân hiện đại với bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, kỷ luật và tác phong công nghiệp.

Hội Nông dân: Phát huy vai trò nòng cốt trong hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất theo hướng nông nghiệp xanh, tuần hoàn, theo chuỗi giá trị. Đẩy mạnh các phong trào thi đua trong nông dân, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, năng lực sản xuất và quản lý cho lao động nông thôn.

Hội Liên hiệp Phụ nữ: Tập trung xây dựng hình ảnh người phụ nữ thời đại mới – có tri thức, bản lĩnh, đạo đức, biết xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ, bình đẳng. Đồng thời, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, giảm nghèo, phát triển kinh tế, tham gia bảo vệ môi trường và giữ gìn an ninh trật tự.

Hội Cựu chiến binh: Tiếp tục phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” trong tham gia giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, giữ gìn ổn định chính trị, an ninh trật tự tại cơ sở. Làm tốt vai trò nêu gương, vận động Nhân dân đoàn kết xây dựng quê hương.

Đoàn Thanh niên – Hội Liên hiệp Thanh niên: Cần tăng cường giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên; phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đô thị văn minh. Đặc biệt quan tâm đến các nhóm thanh niên mới như thanh niên khởi nghiệp, công nhân trẻ trong các khu công nghiệp; là nòng cốt trong phong trào "Bình dân học vụ", ứng dụng công nghệ thông tin, thích ứng với xã hội số, vận động nhân dân tham gia theo hướng toàn dân, toàn diện.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Mở rộng

và nâng cao chất lượng các hình thức dân chủ, bảo đảm thực hiện phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Phát huy vai trò giám sát, phản biện và tham gia của Nhân dân trong quá trình xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng và Tổ hòa giải ở các địa bàn dân cư. Tham gia thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2.5. Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy theo hướng khoa học, sâu sát, kỷ luật, kỷ cương, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; trọng tâm là lãnh đạo vận hành thông suốt, hiệu quả mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Đổi mới và nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Thành ủy, Đảng ủy phường và các cấp ủy Đảng trực thuộc đảm bảo kịp thời, toàn diện, sát thực tế, khả thi. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, chỉ đạo bổ khuyết việc thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế làm việc của cấp ủy đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đồng thời đề cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ chủ chốt, người đứng đầu. Xây dựng phong cách làm việc khoa học, tập thể, dân chủ, gần dân, bám sát thực tiễn, nói đi đôi với làm. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Chương trình công tác toàn khóa, hằng năm đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện.

- Lãnh đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND, UBND phường trong việc thể chế hóa, tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng. Kiện toàn, nâng cao chất lượng tổ chức, bộ máy, cán bộ hoạt động trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, MTTQ và toàn bộ hệ thống chính trị của phường.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy, các cấp ủy Đảng trực thuộc đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò của mình, hoạt động đúng mục đích, định hướng chính trị, pháp luật và hiệu quả. Hằng năm, 100% người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phường đối thoại với nhân dân.

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các Cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của Đảng ủy. Triển khai sâu rộng và nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động các cơ quan

Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và toàn bộ hệ thống chính trị của phường.

2.6. *Đẩy mạnh chuyển đổi số trong cơ quan Đảng*

- Xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia ứng dụng trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 57 và Tổ công tác của Ban Chỉ đạo. Tổ chức vận hành có hiệu quả phần mềm tác nghiệp của Đảng, phần mềm "Điều hành tác nghiệp quản lý đảng viên".

- Thực hiện cải cách hành chính trong Đảng bộ phường; xử lý văn bản 100% trên môi trường mạng; số hóa 100% tài liệu lưu trữ của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc đưa nội dung chuyển đổi số vào sinh hoạt định kỳ hằng tháng tại chi bộ; chỉ đạo triển khai việc thực hiện các thủ tục hành chính của đảng trên Cổng dịch vụ công quốc gia đến cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ (kể cả đảng viên nơi cư trú); triển khai nghiêm túc việc sử dụng "Sổ tay đảng viên điện tử" tới toàn thể đảng viên trong Đảng bộ.

3. Phân công thực hiện:

Giao các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Trung tâm chính trị; Ủy ban MTTQ và các tổ chức thành viên phường; các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc thực hiện.

II. CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN

1. Mục tiêu: Đến năm 2030, phường Thủy Nguyên có nền hành chính hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đạt chuẩn "chính quyền thân thiện"; có đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ.

Chỉ tiêu cụ thể: Hằng năm, phần đầu tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn đạt 100%; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt trên 80%. Đến năm 2030, phần đầu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt trên 90%; đến năm 2027 chính quyền phường được công nhận đạt chuẩn "chính quyền thân thiện".

2. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. *Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân phường*

- Hội đồng nhân dân (HĐND) phường chú trọng công tác xây dựng và ban hành các nghị quyết hằng năm và nghị quyết chuyên đề nhằm cụ thể hóa các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030. Quá trình ban hành được thực hiện đúng thẩm quyền, đảm bảo nội dung sát với thực tiễn, có

tính khả thi cao, tạo cơ sở pháp lý vững chắc để triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Xây dựng chương trình giám sát toàn khóa và hằng năm, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm như: quản lý đầu tư công, xây dựng cơ bản; cải cách hành chính, chuyển đổi số; chính sách an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững; quản lý đất đai, trật tự đô thị và vệ sinh môi trường. Hằng năm, thực hiện tối thiểu 02 cuộc giám sát chuyên đề, đồng thời tăng cường hoạt động giám sát thông qua tiếp xúc cử tri, chất vấn và yêu cầu giải trình từ các cơ quan liên quan.

- Hoạt động tiếp xúc cử tri được tổ chức định kỳ ít nhất hai kỳ/năm nhằm lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và các kiến nghị của người dân. Các ý kiến, kiến nghị được tổng hợp đầy đủ, phân loại rõ ràng theo thẩm quyền của HĐND, UBND hoặc cơ quan cấp trên để chuyển xử lý kịp thời, đồng thời HĐND giám sát chặt chẽ việc trả lời và giải quyết các kiến nghị của cử tri, bảo đảm quyền lợi chính đáng của Nhân dân.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ với UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tại địa phương. Trước khi quyết định các vấn đề quan trọng của phường, HĐND chủ động lấy ý kiến của Nhân dân nhằm bảo đảm tính dân chủ, khách quan và đồng thuận cao.

- Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao năng lực của đại biểu HĐND thông qua việc tổ chức tập huấn hằng năm về kỹ năng giám sát, chất vấn, tiếp xúc cử tri và tiếp công dân. Đồng thời, HĐND phường phát huy vai trò của từng đại biểu, đề cao trách nhiệm người đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân, luôn gần dân, sát dân, kịp thời phản ánh và giải quyết những vấn đề phát sinh từ cơ sở.

2.2. Xây dựng Ủy ban nhân dân phường vững mạnh, liêm chính, lấy mục tiêu phục vụ nhân dân làm cốt lõi; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, công chức về kỹ năng hành chính, đạo đức công vụ, kỹ năng giao tiếp với Nhân dân, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và thực hiện nhiệm vụ; xây dựng đội ngũ công chức “gần dân, hiểu dân, vì dân”. Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức dựa trên kết quả công việc, mức độ hài lòng của người dân và tinh thần phục vụ.

- Hằng năm, xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch cải cách hành chính và chuyển đổi số. Bám sát bộ tiêu chí "chính quyền thân thiện" để áp dụng, triển khai thực hiện. Người đứng đầu chính quyền phường gương mẫu, quyết liệt trong chỉ đạo, chịu trách nhiệm toàn diện về chất lượng hoạt động của bộ máy.

Xây dựng văn hóa công sở văn minh, chuyên nghiệp, trong đó đề cao tinh thần phục vụ, thái độ thân thiện, đúng mực với người dân. Tổ chức các phong trào thi đua “Công chức nói không với tiêu cực”, “Ngày làm việc hiệu quả”, góp phần xây dựng chính quyền cơ sở vững mạnh, hiện đại và liêm chính.

- Định kỳ tiếp xúc cử tri, đối thoại trực tiếp giữa chính quyền và người dân. Xây dựng cơ chế tiếp nhận và phản hồi phản ánh của Nhân dân qua nhiều kênh: trực tiếp, trực tuyến, mạng xã hội, hộp thư góp ý... Tiễn khai các mô hình, cách làm hay như: "Lắng nghe dân nói", "Diễn đàn nhân dân góp ý xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và hoạt động của chính quyền", "Ngày cuối tuần cùng dân", "Cafe khởi nghiệp doanh nhân", "Ứng dụng Zalo trong giải quyết thủ tục hành chính", "Tuyên truyền, trợ giúp pháp lý"... Các ý kiến chính đáng cần được phân loại, xử lý kịp thời và có phản hồi cụ thể.

- Công khai đầy đủ thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, ngân sách, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chính sách hỗ trợ, an sinh xã hội, đấu thầu, đấu giá... theo quy định trên cổng thông tin điện tử, bảng tin tại trụ sở.

- Phân đầu xây dựng Trung tâm Phục vụ hành chính công phường trở thành Trung tâm kiểu mẫu của thành phố, tập trung vào các nhiệm vụ sau:

Hoàn thiện tổ chức, mô hình hoạt động, bố trí hợp lý các khu vực tiếp nhận, hướng dẫn giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả. Xây dựng mô hình “một cửa - một cửa liên thông” hiệu quả; đảm bảo quản lý tập trung, thống nhất với quy trình giải quyết công khai minh bạch, kịp thời.

Đẩy mạnh số hóa, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính, tích hợp với nền tảng như VNeID, cơ sở dữ liệu quốc gia, hướng tới dịch vụ công trực tuyến không phụ thuộc địa giới hành chính. Tăng cường tuyên truyền người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Thực hiện bố trí cán bộ, công chức đảm bảo theo các yêu cầu thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; xây dựng đội ngũ cán bộ công chức gương mẫu, nắm chắc chuyên môn, thành thạo trong xử lý công việc, ứng dụng công nghệ số, có trách nhiệm cao, phù hợp với cơ chế mới.

Thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát hiệu quả hoạt động, đảm bảo trách nhiệm giải trình; ưu tiên thước đo hài lòng của người dân và tổ chức đối với chất lượng dịch vụ.

3. Phân công thực hiện: Giao HĐND và UBND phường thực hiện.

III. CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Mục tiêu: *Hệ thống hạ tầng đồng bộ, hiện đại; là đô thị xanh, thông minh, văn minh, bền vững; là trung tâm chính trị - kinh tế sôi động của thành phố Hải Phòng; các hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ nở rộ.*

Một số chỉ tiêu cụ thể:

(1) Hằng năm, thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tăng bình quân 15%/năm.

(2) Hằng năm, tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn đạt và vượt chỉ tiêu thành phố giao.

(3) Hằng năm, phần đầu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công phường đạt 100%/năm.

(4) Đến năm 2030, số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn đạt tối thiểu 30 doanh nghiệp/1.000 dân; số cơ sở sản xuất kinh doanh (luỹ kế) chuyển đổi thành doanh nghiệp cơ sở đạt trên 600 doanh nghiệp; có ít nhất 40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.

(5) Giai đoạn 2026-2030, thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tăng bình quân 10,5%/năm.

(6) Đến năm 2030 đạt chuẩn đô thị văn minh.

(7) Hằng năm, tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đạt 100%; tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%.

2. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và thực hiện cải cách hành chính

- Tập trung đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ thông tin tại phường; ưu tiên hoàn thiện hạ tầng số như đường truyền internet tốc độ cao, phủ sóng wifi công cộng tại các điểm đông dân cư, khu hành chính và nhà văn hóa. Hình thành các không gian sáng tạo như thư viện số, khu làm việc chung phục vụ đoàn viên, thanh niên, nhóm khởi nghiệp... nhằm khơi dậy tinh thần sáng tạo trong cộng đồng. Kết nối với các chương trình, quỹ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo từ thành phố góp phần lan tỏa ứng dụng khoa học – công nghệ vào thực tiễn đời sống tại địa phương.

- Thực hiện các dịch vụ công trực tuyến cho phép người dân nộp hồ sơ, tra cứu, theo dõi và nhận kết quả giải quyết thủ tục ngay trên các nền tảng số. Rà soát, đơn giản hóa các quy trình thủ tục hành chính, loại bỏ những khâu trung gian, rườm rà; đồng thời công khai minh bạch quy trình, thời gian giải quyết để tăng cường sự giám sát của người dân.

- Phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng để hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, ứng dụng y tế, giáo dục... với mục tiêu 100% hộ dân tiếp cận kỹ năng số cơ bản, ít nhất 85% hộ sử dụng thường xuyên hoặc nhiều dịch vụ số. Triển khai các điểm "Bình dân học vụ số lưu động" tại tổ dân phố, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật,

hộ cận nghèo và các nhóm yếu thế.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch khuyến khích các doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.

- Chú trọng việc rà soát, đơn giản hóa các quy định, thủ tục nội bộ nhằm rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân. Triển khai cơ chế "Một cửa", tích hợp đồng bộ phần mềm xử lý hồ sơ điện tử, ứng dụng chữ ký số, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính để giảm thiểu hồ sơ giấy và chi phí hành chính. Đồng thời, đẩy mạnh công tác cấp bản sao chứng thực điện tử, cấp các loại giấy phép điện tử và công khai quy trình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng cho công dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức tập huấn định kỳ cho cán bộ, công chức về kỹ năng sử dụng phần mềm quản lý văn bản, điều hành công việc số, kỹ năng tiếp nhận và giải quyết dịch vụ công trực tuyến. Áp dụng công cụ công nghệ trong phân công, giao việc, theo dõi tiến độ qua phần mềm nhằm tăng tính minh bạch, kỷ luật và hiệu quả công việc. Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, đánh giá kết quả làm việc gắn với trách nhiệm người đứng đầu nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ kỷ cương, trách nhiệm, thích ứng với môi trường làm việc hiện đại, hướng tới xây dựng chính quyền số phục vụ Nhân dân.

2.2. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên động lực là ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo

- Huy động tối đa các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại nhất là các dự án xây dựng hạ tầng giao thông kết nối.

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi để thu hút đầu tư phục vụ đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ y tế, giáo dục, vui chơi giải trí,... Đồng hành cùng nhà đầu tư trong việc đề xuất triển khai dự án mới, dự án có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội của phường Thủy Nguyên. Tăng cường đối thoại với doanh nghiệp, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp. Đổi mới và tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, thu hút được các tập đoàn đa quốc gia, các doanh nghiệp uy tín; triển khai hiệu quả các chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư trên địa bàn.

- Triển khai hiệu quả cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khu vực kinh tế tập thể, tạo điều kiện thuận lợi để các hợp tác xã phát triển hiệu quả trong mọi lĩnh vực.

- Khuyến khích, hỗ trợ, phát huy vai trò của kinh tế tư nhân thực sự là "một động lực quan trọng nhất" theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ

Chính trị, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và hộ dân kinh doanh phát triển nhanh, bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh. Xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch, công khai các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phát triển ngành, lĩnh vực, danh mục các dự án thu hút đầu tư. Chủ động hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư, nhất là về thủ tục hành chính và công tác giải phóng mặt bằng.

2.3. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế; phát triển kinh tế nhanh, bền vững

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển thương mại, dịch vụ; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia đầu tư, nhất là đầu tư mở rộng hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, du lịch... Tăng cường tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới. Gắn kết lưu thông với sản xuất, quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm.

- Phát triển đa dạng các loại hình kết cấu hạ tầng thương mại, kết hợp hài hoà giữa thương mại, chợ truyền thống với thương mại hiện đại, phù hợp với tính chất và trình độ phát triển trên địa bàn. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các doanh nghiệp cung ứng hàng hóa.

- Phát triển mạnh các dịch vụ về giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể thao, y tế... phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, du lịch, khách sạn, nhà hàng và người tiêu dùng.

- Phối hợp đẩy mạnh thu hút đầu tư vào Khu đô thị, công nghiệp và dịch vụ VSIP Hải Phòng. Thực hiện các giải pháp tạo sự bứt phá mạnh mẽ về thu hút nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về điện; đầu tư phát triển và duy trì hoạt động hạ tầng công trình điện theo quy hoạch ngành, đảm bảo an ninh năng lượng, an toàn điện.

- Tập trung thực hiện nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp còn lại theo hướng xây dựng các mô hình trồng trọt và chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao, công nghệ thân thiện với môi trường và có giá trị kinh tế cao.

- Xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc các Kế hoạch chi tiết thực hiện: Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ

Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2.4. Tập trung thu, chi ngân sách, đấu giá, đấu thầu dự án có sử dụng đất

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu ngân sách; rà soát, đánh giá các khoản thu, sắc thuế, các nguồn thu còn tiềm năng đảm bảo không bỏ sót nguồn thu. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác thu ngân sách trên địa bàn. Kiên quyết ngăn chặn gian lận, chống thất thu thuế và thu hồi nợ thuế; chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về thu ngân sách.

- Điều hành tốt chi ngân sách; sử dụng ngân sách có hiệu quả, tiết kiệm, chống thất thoát.

- Triển khai các nhiệm vụ tổ chức đấu giá, đấu thầu dự án có sử dụng đất theo chỉ đạo của thành phố, đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công khai, minh bạch và đúng trình tự, thủ tục... góp phần tạo nguồn lực quan trọng để đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2.5. Làm tốt công tác quy hoạch; phát triển nhanh về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông trục chính đồng bộ, hiện đại

- Rà soát, nghiên cứu lập và đề xuất điều chỉnh các quy hoạch có liên quan để phù hợp với không gian và bối cảnh phát triển mới theo hướng tích hợp, hiện đại, khai thác tốt lợi thế của phường. Triển khai thực hiện nghiêm các quy hoạch đã được phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch tổng thể phát triển đô thị. Tập trung chỉnh trang, nâng cấp các khu đô thị hiện hữu để phục vụ đời sống Nhân dân trên địa bàn. Cùng với đó cần thu hút, phát triển các khu đô thị mới theo hướng xanh, thông minh, văn minh, bền vững với hạ tầng đồng bộ, hiện đại; bảo đảm đô thị có nhiều công trình kiến trúc điểm nhấn, nhiều không gian công cộng, công viên, cây xanh. Cải tạo, chỉnh trang và khớp nối các khu dân cư cũ với các khu mới đảm bảo hài hòa, đồng bộ; cải thiện môi trường sống và nâng cao điều kiện, chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

- Quản lý chặt chẽ trật tự xây dựng, trật tự đường hè, đảm bảo an toàn giao thông; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm ảnh hưởng đến quy hoạch và mỹ quan đô thị.

- Phát triển giao thông đô thị đồng bộ, bao gồm các tuyến đường trục chính, các tuyến đường vành đai trên địa bàn. Đầu tư xây dựng hoàn thiện hạ tầng đường giao thông các khu dân cư, điện chiếu sáng, thu gom và xử lý tốt rác thải sinh hoạt, bảo vệ môi trường, hệ thống thoát nước tại các khu dân cư...

- Ưu tiên lập và triển khai các dự án mở rộng, nâng cấp các tuyến đường trục chính, trục liên phường, đảm bảo mặt cắt ngang đạt tiêu chuẩn thiết kế; hoàn thiện hệ thống chiếu sáng, thoát nước, cây xanh, vỉa hè tạo diện mạo đô thị văn minh. Tập trung đầu tư các nút giao quan trọng, bãi đỗ xe tập trung, cầu, công phục vụ giao thông liên vùng, đồng thời chú trọng kết nối hạ tầng giao thông với khu vực chợ, trung tâm dịch vụ, khu dân cư mới và các điểm du lịch.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành giao thông, triển khai hệ thống biển báo, tín hiệu thông minh, bảo đảm an toàn giao thông, giảm ùn tắc và tai nạn.

2.6. Đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng

- Tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức linh hoạt, trực tiếp và phù hợp với từng nhóm đối tượng. Tổ chức đối thoại, họp dân để thông tin minh bạch về mục tiêu, ý nghĩa của dự án, chế độ chính sách đền bù, tái định cư; giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của người dân, từ đó tạo sự đồng thuận, chia sẻ và ủng hộ việc bàn giao mặt bằng đúng tiến độ.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp giữa các lực lượng của cả hệ thống chính trị. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh. Đồng thời, phát huy vai trò của ban công tác Mặt trận, các chi hội, chi đoàn, tổ dân phố trong công tác phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành quy định về bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, bàn giao đất cho dự án đúng tiến độ đề ra.

2.7. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên đất đai, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

- Quản lý chặt chẽ việc thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất hằng năm. Thường xuyên cập nhật, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch hằng năm phù hợp với thực tế, nhu cầu phát triển trên địa bàn, tăng cường hiệu quả trong việc quản lý, sử dụng đất.

- Xây dựng Nghị quyết chuyên đề về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo quản lý và xử lý vi phạm pháp luật đất đai, trật tự xây dựng trên địa bàn phường.

- Hoàn thành 100% việc xây dựng hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; Cập nhật, chỉnh lý biến động kịp thời, thường xuyên, đầy đủ. Nâng cao chất lượng thống kê, kiểm kê đất đai.

- 100% các thửa đất được đăng ký đất đai; 97% các thửa đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức.

- Tháo gỡ những điểm nghẽn, nhanh chóng khắc phục, giải quyết dứt điểm các tồn tại trong công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng, ô nhiễm môi

trường trên địa bàn; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, xử lý dứt điểm 100% các trường hợp vi phạm phát sinh mới.

- Rà soát, tổng hợp, lập danh sách các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất bãi bồi ven sông, làm cơ sở để đề xuất thu tiền sử dụng đất, không để lãng phí tài nguyên đất. Quản lý chặt chẽ đối với hộ gia đình, cá nhân thuê đất; tiến hành rà soát, phân loại, tổng hợp các trường hợp đủ điều kiện gia hạn; thu hồi đối với các trường hợp không đủ điều kiện cho thuê đất.

- Xây dựng Nghị quyết chuyên đề về phân loại, xử lý rác thải rắn sinh hoạt tại nguồn. Xử lý, khắc phục có hiệu quả các nguồn thải (nước thải, rác thải, khí thải, tiếng ồn...) theo quy định về bảo vệ môi trường; có biện pháp khuyến khích xã hội hóa công tác bảo vệ và xử lý ô nhiễm môi trường.

- Rà soát, kiểm tra định kỳ đối với các nhà máy nước trên địa bàn, hoàn thành việc vận động các nhà máy nước mini chuyển nhượng vùng cấp nước, chấm dứt hoạt động; đảm bảo 100% người dân được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh.

- Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về tác động của biến đổi khí hậu và trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường.

3. Phân công thực hiện:

Giao cho HĐND và UBND phường xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện các chương trình phát triển kinh tế; chỉ đạo các phòng, ban của phường xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

IV. CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN VĂN HÓA – XÃ HỘI

1. Mục tiêu: *Xây dựng phường Thủy Nguyên trở thành trung tâm văn hóa sôi động của thành phố Hải Phòng; các giá trị văn hóa, lịch sử được phát huy; đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được nâng cao; đóng góp tích cực vào việc xây dựng thành công mô hình chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng.*

Một số chỉ tiêu cụ thể:

(1) Không còn hộ nghèo theo chuẩn đa chiều và đến năm 2030 tỷ lệ hộ cận nghèo còn dưới 0,5%.

(2) Hằng năm, tỷ lệ gia đình văn hoá đạt 98%; tổ dân phố văn hoá đạt 90% trở lên.

(3) Đến năm 2030, 100% trường (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở) công lập đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và được trang bị ít nhất 01 phòng học thông minh.

(4) Đến năm 2030, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 99%; tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 65% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động của phường.

(5) 100% trạm y tế đạt chuẩn Quốc gia theo Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã.

2. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh đô thị

- Đầu tư cho thiết chế văn hóa cơ sở, ưu tiên hoàn thiện và hiện đại hóa Trung tâm Sự nghiệp công phường, các nhà văn hóa tổ dân phố, thư viện cộng đồng, các điểm vui chơi, giải trí, thể dục thể thao... đảm bảo hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Tôn tạo một số di tích lịch sử văn hóa; bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể - các di tích lịch sử, tín ngưỡng, tôn giáo tại địa phương. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển thông tin và truyền thông gắn với xây dựng quy hoạch các cơ sở hạ tầng, quy hoạch xây dựng đô thị.

- Tuyên truyền, giáo dục lối sống, nếp sống văn minh đô thị; xây dựng gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa, phát huy vai trò của các hội, đoàn thể trong đời sống văn hóa. Chú trọng công tác phòng, chống bạo lực gia đình, công tác bình đẳng giới. Xây dựng môi trường văn hóa gia đình, văn hóa cộng đồng, khơi dậy thuần phong, mỹ tục và hình thành các giá trị văn hóa mới trong cộng đồng.

- Gắn chặt phát triển văn hóa với phát triển kinh tế – xã hội, lấy văn hóa làm động lực tinh thần cho sự phát triển bền vững. Tích hợp yếu tố văn hóa trong các chiến lược quy hoạch đô thị, xây dựng các khu dân cư mới, khu vui chơi, điểm sinh hoạt cộng đồng. Mỗi công trình, tuyến phố, không gian công cộng đều cần mang dấu ấn văn hóa – lịch sử – con người Thủy Nguyên. Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục - thể thao, lễ hội, hội chợ, không gian nghệ thuật đường phố, âm nhạc đường phố... nhằm thúc đẩy tiêu dùng nội địa, phát triển kinh tế dịch vụ và du lịch cộng đồng.

- Xây dựng mô hình liên kết, hợp tác liên ngành, liên vùng, liên địa phương trong khu vực nhằm phát triển văn hóa sôi động. Tích cực phối hợp với các sở, ngành, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp... để tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao theo hướng đa dạng, chuyên nghiệp và nhân rộng.

- Xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc Đề án, Nghị quyết của Ban Thường vụ Đảng ủy về phát triển một số mô hình như: “Đô thị âm nhạc”, “Nhà ở xã hội chủ nghĩa - công bằng, nhân văn, đoàn kết”, “Trường học xã hội chủ nghĩa”... Tích cực ứng dụng công nghệ số trong hoạt động văn hóa, số hóa tư liệu văn hóa, lịch sử phục vụ nghiên cứu, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ.

2.2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Xây dựng Nghị quyết về phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn phường Thủy Nguyên đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Lập và tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch chi tiết phát triển mạng lưới giáo dục - đào tạo phường đến năm 2030. Xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể đến năm 2030 có thêm 05 trường mầm non, tiểu học, THCS công lập đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 (đảm bảo 100% trường công lập trên địa bàn đạt chuẩn mức độ 2). Huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước đầu tư cho giáo dục và đào tạo. Thực hiện xã hội hóa giáo dục gắn với việc công khai minh bạch các hoạt động giáo dục. Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại, đồng bộ, nhất là các phòng học thông minh (mỗi trường công lập có ít nhất 01 phòng học thông minh).

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tăng cường kỹ năng thực hành, tư duy sáng tạo, kỹ năng sống. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đồng bộ về cơ cấu, vững vàng về nhận thức chính trị, đạo đức và chuyên môn, nghiệp vụ; có giải pháp thu hút giáo viên giỏi. Thực hiện giáo dục STEM, triển khai công nghệ 4.0 trong giáo dục và đào tạo.

- Tổ chức các lớp đào tạo nghề, nâng cao tay nghề, kỹ năng cho người lao động, đặc biệt là lao động trẻ, lao động tự do, phụ nữ, người dân có hoàn cảnh khó khăn. Kết nối với các trung tâm đào tạo nghề, doanh nghiệp trong và ngoài địa phương để tổ chức các chương trình học nghề gắn với thực tiễn, tăng khả năng tìm việc sau đào tạo. Khuyến khích thanh niên học nghề, khởi nghiệp, hỗ trợ vốn, kiến thức, kỹ năng khởi sự doanh nghiệp, phát triển kinh tế cá nhân. Phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 55% vào năm 2030.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong đào tạo và cập nhật kỹ năng mới, nhất là kỹ năng số, kỹ năng mềm và thích ứng với thị trường lao động hiện đại.

2.3. Y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế của trạm y tế phường, đảm bảo 100% đạt chuẩn Quốc gia theo Bộ tiêu chí về y tế xã. Xây dựng đội ngũ y, bác sĩ thường xuyên trau dồi y đức, nâng cao chuyên môn và tinh thần phục vụ Nhân dân. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh theo mùa, bệnh không lây nhiễm. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, hướng tới bao phủ toàn dân, bảo đảm quyền lợi khám chữa bệnh. Đẩy mạnh y tế học đường, chăm sóc sức khỏe trẻ em, người cao tuổi và phụ nữ, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tầm soát bệnh cho các nhóm dân số đặc thù.

2.4. Đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân

- Huy động mọi nguồn lực hỗ trợ của nhà nước và xã hội để giúp người dân thoát nghèo bền vững; mở rộng đối tượng thụ hưởng và nâng cao chất lượng các hoạt động an sinh xã hội phù hợp với mức độ phát triển kinh tế của phường; thực hiện tốt các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; bảo hiểm tai nạn lao động, chính sách hỗ trợ vốn vay, hỗ trợ khoa học kỹ thuật...

- Quan tâm trợ giúp hộ có khó khăn đột xuất; hỗ trợ sửa chữa, xây mới nhà ở cho hộ cận nghèo. Giữ vững không còn hộ nghèo theo chuẩn quốc gia từng giai đoạn. Tổ chức đánh giá kết quả giảm nghèo hằng năm. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý, theo dõi hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; chủ động phòng ngừa nguy cơ tái nghèo.

3. Phân công thực hiện:

Giao cho HĐND và UBND phường xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện; chỉ đạo các phòng, ban của phường xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

V. CHƯƠNG TRÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUỐC PHÒNG – AN NINH.

1. Mục tiêu: *Phấn đấu xây dựng phường không ma túy; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; quốc phòng, an ninh được giữ vững.*

Một số chỉ tiêu cụ thể:

(1) Hằng năm, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, tham gia nghĩa vụ công an nhân dân.

(2) Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; không để xảy ra đột xuất, bất ngờ. Phấn đấu xây dựng phường không ma túy.

2. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng – an ninh và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng – an ninh vào các hội nghị, sinh hoạt tổ dân phố, hội đoàn thể.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Ban chỉ huy Quân sự và Công an phường; trọng tâm là nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ, tổ an ninh trật tự ở cơ sở, sẵn sàng ứng phó với các tình huống phát sinh. Tổ chức huấn luyện, diễn tập, kiểm tra định kỳ nhằm nâng cao khả năng phối hợp trong phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai, cứu nạn, cứu hộ, giữ vững quốc phòng - an ninh.

- Lồng ghép, tích hợp yếu tố đảm bảo quốc phòng – an ninh trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội tại địa phương. Ưu tiên phát triển hạ tầng kỹ thuật, giao thông, hệ thống thông tin liên lạc phục vụ dân sinh nhưng đồng thời có thể sử dụng trong nhiệm vụ phòng thủ. Quản lý chặt chẽ đất quốc phòng, công trình và điểm cao quân sự, không để bị lấn chiếm hoặc sử dụng sai mục đích.

Phân công thực hiện: Công an phường, Ban Chỉ huy Quân sự phường xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình này.

2.2. Công tác an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; phát triển sâu rộng phong trào “toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội

- Tuyên truyền, phát triển sâu rộng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Phát huy, nhân rộng các mô hình đảm bảo an ninh trật tự. Huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội, góp phần phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn tội phạm ngay từ cơ sở

- Xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc Đề án, Nghị quyết của Ban Thường vụ Đảng ủy về xây dựng Công an phường điển hình kiểu mẫu về an ninh trật tự và văn minh đô thị. Phát huy vai trò của các tổ dân phố, tổ an ninh trật tự ở cơ sở, đội dân phòng trong công tác giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Tổ chức các hoạt động tuần tra, giám sát, kịp thời phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật, đấu tranh phòng chống tội phạm. Xây dựng các mô hình điểm từ 03-05 tổ dân phố về an ninh trật tự năm 2025 để nhân rộng vào những năm tiếp theo, góp phần tạo môi trường an toàn, lành mạnh, như: Tổ dân phố an toàn về an ninh trật tự, Cổng thông tin điện tử về an ninh trật tự, Tổ tự quản an toàn giao thông... Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống camera giám sát, cơ sở dữ liệu dân cư để nâng cao hiệu quả quản lý, phát hiện và xử lý các vụ việc vi phạm nhanh chóng, kịp thời.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Công an phường với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các phòng, ban và lực lượng vũ trang trên địa bàn, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của toàn dân trong sự nghiệp đảm bảo an ninh chính trị - trật tự an toàn

xã hội.

- Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện ngăn chặn và xử lý có hiệu quả những vấn đề phức tạp ngay từ cơ sở; đấu tranh có hiệu quả với mọi âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, không để hình thành tổ chức chính trị đối lập, các “điểm nóng” về an ninh trật tự. Quyết liệt đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, kịp thời điều tra, khám phá nhanh các vụ án, không để hình thành các ổ nhóm tội phạm trên địa bàn. Thực hiện thắng lợi giai đoạn 1 và giai đoạn 2 của Nghị quyết 18-NQ/TU ngày 28/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về “xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy”. Phần đầu đến năm 2030 đạt mục tiêu địa bàn phường không ma túy. Thực hiện hiệu quả công tác tuyển chọn công dân tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, quy trình, hoàn thành 100% chỉ tiêu hằng năm.

Phân công thực hiện: Đảng ủy Công an phường xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình này.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng nhân dân phường xây dựng chương trình công tác, nghị quyết chuyên đề và các kỳ họp để thể chế hóa việc thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ phường thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I.

2. Ủy ban nhân dân phường căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ phường thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I xây dựng Kế hoạch cụ thể thực hiện. Chỉ đạo các phòng, cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân phường xây dựng Kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện. Hằng năm kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo kịp thời, đảm bảo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I đề ra đúng tiến độ, đảm bảo các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Trung tâm chính trị; Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường chủ động tham mưu cho Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng kế hoạch chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra thường xuyên việc tổ chức thực hiện từng chương trình đã được phân công.

4. Căn cứ Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ phường thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc xây dựng và triển khai Kế hoạch cụ thể thực hiện tại đơn vị mình.

5. Giao Văn phòng Đảng ủy chủ trì phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình

hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ phường; tham mưu sơ kết giữa nhiệm kỳ và tổng kết cuối nhiệm kỳ. Hằng năm và khi cần thiết báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Đảng ủy và Đảng ủy để bổ khuyết chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy, (*để báo cáo*)
- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND, UBND phường,
- Cơ quan UB MTTQ & các tổ chức CT-XH phường; Trung tâm chính trị phường,
- Các phòng, ban của phường,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc,
- Các đ/c Đảng ủy viên,
- Lưu VPĐU.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Phạm Hưng Hùng

Phụ lục số 01
QUY HOẠCH VÀ THỰC HIỆN QUY HOẠCH

STT	Nhiệm vụ	Nguồn lực thực hiện	Thời gian	
			Thực hiện	Hoàn thành
1	Điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu 1	Ngân sách	2025	2026
2	Điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu 2	Ngân sách	2025	2026
3	Quy hoạch chi tiết các trường MN, TH, THCS	Ngân sách	<u>2026</u>	<u>2027</u>

Phụ lục số 02
PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG GIAO THÔNG

ST T	Nhiệm vụ	Nguồn lực thực hiện	Thời gian	
			Thực hiện	Hoàn thành
1	Đầu tư xây dựng hệ thống giao thông đường vành đai 3	Ngân sách	<u>2026</u>	2030
2	ĐT XD tuyến đường Vành đai 2 đoạn từ nút giao Tỉnh lộ 359 đến cầu Hùng Vương	Ngân sách	2026	2030
3	ĐT XD tuyến đường trục đô thị (Tỉnh lộ 359C) đoạn từ nút giao đường tỉnh 359C-Máng nước đến nút giao Quốc lộ 10	Ngân sách	2026	2030
4	ĐT XD Tuyến đường từ Khu đô thị Bắc sông Cấm tới đường Khu công nghiệp VSIP sang đảo Vũ Yên	Ngân sách	2026	2030
5	ĐT XD tuyến đường trục kết nối từ đường trục Vsip đi trung tâm Chính trị - Hành chính TP Hải Phòng	Ngân sách	2026	2030
6	Đầu tư các bãi đỗ xe công cộng phường Thủy Nguyên	Doanh nghiệp	2025	2030
7	Đầu tư các cầu qua sông Hòn Ngọc	Doanh nghiệp	2025	2030

Phụ lục số 03
PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KINH TẾ - XÃ HỘI

STT	Nhiệm vụ	Nguồn lực thực hiện	Thời gian	
			Thực hiện	Hoàn thành
1	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Bắc Sông Cấm	Ngân sách	2025	2030
2	Dự án ĐTXD Khu tái định cư Hoa Động, Lâm Động	Ngân sách	2025	2028
3	Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp tuyến đường Máng Nước tại xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên (Khu Đồng Trinh)	Ngân sách	2025	2030
4	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất quân đội hoán đổi thuộc Bộ tư lệnh Hải quân (Hải Đội 4)	Ngân sách	2025	2030
5	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất quân đội Trung đoàn bộ 238/F363 và Khu doanh trại trung đoàn 363 thuộc quân chủng phòng không, không quân	Ngân sách	2025	2030
6	Dự án đầu tư xây dựng trường THCS Tân Dương	Ngân sách	2026	2030
7	Mở rộng Bệnh viện đa khoa Thủy Nguyên	Ngân sách	2025	2030
8	Dự án ĐTXD khu đô thị mới Hoa Động (Dragon)	Doanh nghiệp	2025	2030
9	Dự án ĐTXD khu đô thị Thủy Đường - Thủy Sơn	Doanh nghiệp	2025	2030
10	Dự án ĐTXD khu đô thị Đông Hòn Ngọc	Doanh nghiệp	2025	2030
11	Dự án ĐTXD Khu đô thị Tân Dương - Hoa Động	Doanh nghiệp	2025	2030

12	Dự án khu đô thị Lâm Động - Hoa Động	Doanh nghiệp	2025	2030
13	Đầu tư xây dựng khu đô thị Thủy Sơn	Doanh nghiệp	2025	2030
14	Đầu tư xây dựng khu nhà ở Thủy Đường	Doanh nghiệp	2025	2030
15	Đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục mầm non khu Cửa Trại	Doanh nghiệp	2025	2030
16	Đầu tư xây dựng Trung tâm hội nghị Khau Da	Doanh nghiệp	2025	2030
17	Trung tâm Hội nghị Triển lãm thành phố Hải Phòng	Doanh nghiệp	2025	2030
18	Dự án ĐTXD Nhà ở xã hội Toàn Thắng	Doanh nghiệp	2025	2030
19	Dự án ĐTXD Nhà ở xã hội Châu Giang	Doanh nghiệp	2025	2030
20	Dự án y tế tại lô I.11 thuộc khu đô thị mới Bắc Sông Cấm	Doanh nghiệp	2025	2030
21	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm hội nghị tại Lô TMDV-06-2 nay là lô I.8/DVCC-01 (dự án 2) thuộc khu đô thị mới Bắc sông Cấm	Doanh nghiệp	2025	2030
22	Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị tại Lô I.11/DVCC-01 thuộc khu đô thị mới Bắc sông Cấm	Doanh nghiệp	2025	2030
23	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp tại lô I.14/CTHH-01 thuộc khu đô thị mới Bắc Sông Cấm	Doanh nghiệp	2025	2030
24	Dự án xây dựng Khu đô thị hỗn hợp đa chức năng tại lô I.17/CTHH-01, I.18 thuộc khu đô thị	Doanh nghiệp	2025	2030

	mới Bắc Sông Cấm			
25	Dự án khách sạn và văn phòng cho thuê, kết hợp trụ sở doanh nghiệp tại một phần lô I.11/DVCC-01 trong Khu đô thị mới Bắc Sông Cấm.	Doanh nghiệp	2025	2030
26	Dự án khu đô thị hỗn hợp, đa chức năng khu vực hồ Tân Hoa trong Khu đô thị mới Bắc Sông Cấm.	Doanh nghiệp	2025	2030
27	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp cao tầng, dịch vụ thương mại, cây xanh và bãi đỗ xe tại các lô I.16/CTHH-01, I.16/P-01 và I.16/CX-01 trong Khu đô thị Bắc sông Cấm	Doanh nghiệp	2025	2030
28	Dự án xây dựng công trình hỗn hợp tại lô I.7/CTHH-01 trong khu đô thị mới Bắc Sông Cấm	Doanh nghiệp	2025	2030
29	Dự án Khu đô thị mới Cống Cờ	Doanh nghiệp	2025	2030
30	Dự án Trung tâm thương mại Thủy Sơn (ven đường bao phía Nam)	Doanh nghiệp	2025	2030
31	Dự án khu thương mại dịch vụ Dương Quan 1,2ha	Doanh nghiệp	2025	2030
32	Dự án khu thương mại dịch vụ Dương Quan 1,0ha	Doanh nghiệp	2025	2030
33	Dự án đường dây và TBA 110kV Bắc sông Cấm 2	Ngân sách	2026	2030
34	Dự án đầu tư hệ thống thu gom nước thải trên địa bàn phường	Ngân sách	2026	2030
35	Nhà máy xử lý nước thải Bắc sông Cấm 2	Ngân sách	2026	2030
36	Cải tạo, nạo vét, cứng hóa kênh mương, thoát nước	Ngân sách	2026	2027

Phụ lục số 04
NHIỆM VỤ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG CÁC DỰ ÁN

STT	Nhiệm vụ	Nguồn lực thực hiện	Thời gian	
			Thực hiện	Hoàn thành
1	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Bắc Sông Cẩm	Ngân sách	2025	2026
2	Dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm (giai đoạn 2)	Ngân sách	2025	2026
3	Dự án ĐTXD Khu tái định cư Hoa Động, Lâm Động	Ngân sách	2025	2025
4	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất quân đội hoán đổi thuộc Bộ tư lệnh Hải quân (Hải Đội 4)	Ngân sách	2025	2025
5	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất quân đội Trung đoàn bộ 238/F363 và Khu doanh trại trung đoàn 363 thuộc quân chủng phòng không, không quân	Ngân sách	2025	2025
6	Dự án đầu tư xây dựng khu Tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp tuyến đường Máng Nước từ chân cầu Bính nối với đường 359 tại thị trấn Núi Đèo	Ngân sách	2025	2026
7	Dự án mở rộng bệnh viện đa khoa Thủy Nguyên	Ngân sách	2025	2025
8	Dự án khu đô thị Thủy Sơn	Doanh nghiệp	2025	2027
9	Dự án ĐTXD Nhà ở xã hội Châu Giang	Doanh nghiệp	2025	2027
10	Dự án khu đô thị Thủy Sơn - Thủy Đường	Doanh nghiệp	2025	2027
11	Dự án ĐTXD khu đô thị Đông Hòn Ngọc	Doanh nghiệp	2025	2027
12	Dự án ĐTXD Khu đô thị Tân Dương - Hoa Động	Doanh nghiệp	2025	2027

13	Dự án khu đô thị Lâm Động - Hoa Động	Doanh nghiệp	2025	2030
14	Dự án khu dân cư Thủy Đường	Doanh nghiệp	2025	2030
15	Dự án đầu tư xây dựng trường THCS Tân Dương	Ngân sách	2025	2030
16	Trung tâm Hội nghị Triển lãm thành phố Hải Phòng	Doanh nghiệp	2025	2030
17	Dự án đường dây và TBA 110kV Bắc sông Cấm 2	Ngân sách	2025	2026
18	Nhà máy xử lý nước thải Bắc sông Cấm 2	Ngân sách	2025	2030

Phụ lục số 05
NHIỆM VỤ THU, CHI NGÂN SÁCH

STT	Nhiệm vụ	Nguồn lực thực hiện	Thời gian	
			Thực hiện	Hoàn thành
1	Xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ngân sách nhà nước	2025	2030
2	Tăng cường các giải pháp chống nợ đọng các khoản thu ngân sách	Ngân sách	2025	2030

Phụ lục số 06
NHIỆM VỤ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG HIỆU QUẢ TÀI NGUYÊN,
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

STT	Nhiệm vụ	Nguồn lực thực hiện	Thời gian	
			Thực hiện	Hoàn thành
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch sử dụng đất phường Thủy Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.	Ngân sách	2026	2030
2	Tăng cường kiểm tra, giám sát trong công tác quản lý, sử dụng đất; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm lấn chiếm đất đai.	Ngân sách	2025	2030
3	Tiếp tục phối hợp hoàn thành Đề án Xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng	Ngân sách	2025	2030
4	Xây dựng kế hoạch phòng ngừa và ứng phó đối với các sự cố về môi trường, biến đổi khí hậu.	Ngân sách	2025	2030
5	Xã hội hóa, huy động nguồn lực cho công tác bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu	Ngân sách, xã hội hóa	2025	2030
6	Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật phục vụ phân loại và thu gom chất thải rắn. Chuyển đổi phương thức thu phí rác thải theo khối lượng thay vì thu theo hộ.	Ngân sách	2025	2030
7	Phát động các chiến dịch chống rác thải nhựa; các chương trình trồng cây xanh.	Ngân sách, xã hội hóa	2025	2030

Phụ lục số 07
NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

STT	Nhiệm vụ	Nguồn lực thực hiện	Thời gian	
			Thực hiện	Hoàn thành
1	Lựa chọn để thực hiện mô hình “thành phố âm nhạc”, mô hình “Nhà ở xã hội chủ nghĩa - công bằng, nhân văn, đoàn kết, mô hình “Trường học xã hội chủ nghĩa”...	Ngân sách địa phương	2025	2030
2	Huy động mọi nguồn lực, quan tâm đầu tư xây dựng, củng cố, nâng cao hiệu quả của các thiết chế văn hóa, thể thao.	Ngân sách địa phương	2025	2030
3	Bảo tồn và phát huy tốt các giá trị văn hóa lịch sử, các lễ hội truyền thống trên địa bàn, đẩy mạnh công tác lập hồ sơ, xếp hạng di tích.	Ngân sách địa phương	2025	2030

Phụ lục số 08
NHIỆM VỤ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

STT	Nhiệm vụ	Nguồn lực thực hiện	Thời gian	
			Thực hiện	Hoàn thành
1	Tập trung quy hoạch, đầu tư phát triển đồng bộ hệ thống cơ sở giáo dục theo hướng hiện đại, đảm bảo 100% các trường mầm non, tiểu học, THCS công lập học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2	Ngân sách địa phương	2025	2030
2	Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, khuyến khích phát triển các mô hình giáo dục chất lượng cao, trường học thông minh, phòng học thông minh ở cả 3 bậc học; phát triển các trung tâm đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và đào tạo năng khiếu cho học sinh, thanh niên...	Ngân sách, xã hội hóa	2025	2030
3	Xây dựng hệ sinh thái học tập số, phát triển kho học liệu mở, học bạ điện tử, phần mềm quản trị nhà trường và các nền tảng giáo dục thông minh.	Ngân sách, xã hội hóa	2025	2030

Phụ lục số 09
NHIỆM VỤ AN SINH XÃ HỘI

STT	Nhiệm vụ	Nguồn lực thực hiện	Thời gian	
			Thực hiện	Hoàn thành
1	Thực hiện chủ trương “Đầu tư cho công tác an sinh, phúc lợi xã hội đi trước phát triển kinh tế”	Ngân sách	2025	2030
2	Tiếp tục thực hiện các chính sách giảm nghèo bền vững, duy trì không còn hộ nghèo; phấn đấu không còn hộ nghèo theo chuẩn đa chiều và đến năm 2030 tỷ lệ hộ cận nghèo còn dưới 0,5%.	Ngân sách	2025	2030
3	Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề, tạo việc làm cho lao động gắn với nâng cao chất lượng việc làm, tăng thu nhập, bảo đảm việc làm bền vững	Ngân sách, xã hội hóa	2025	2030

Phụ lục số 10
NHIỆM VỤ VỀ Y TẾ, CHĂM SÓC SỨC KHỎE NHÂN DÂN

STT	Nhiệm vụ	Nguồn lực thực hiện	Thời gian	
			Thực hiện	Hoàn thành
1	Đẩy mạnh chuyển đổi số trong y tế; phát triển các ứng dụng khám chữa bệnh từ xa, tư vấn sức khỏe trực tuyến	Ngân sách, xã hội hóa	2025	2030
2	Nâng cao chất lượng, phát triển nhân lực y tế; thu hút đầu tư y tế, phấn đấu có từ 01 đến 02 bệnh viện tư nhân có chất lượng cao; số người dân tham gia Bảo hiểm y tế đạt 99%.	Ngân sách, xã hội hóa	2025	2030
3	Nâng cấp một số trạm y tế đảm bảo nhu cầu khám chữa bệnh của người dân và duy trì 100% trạm y tế đạt chuẩn	Ngân sách, xã hội hóa	2025	2030
4	Phối hợp xây dựng bệnh án điện tử và hồ sơ điện tử toàn dân	Ngân sách, xã hội hóa	2025	2030
5	Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện Chiến lược dân số trong tình hình mới phù hợp với đặc thù của phường	Ngân sách	2025	2030

Phụ lục số 11
NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

ST T	Nhiệm vụ	Nguồn lực thực hiện	Thời gian	
			Thực hiện	Hoàn thành
1	Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 31/12/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy và Đề án về thu hút, trọng dụng nhân tài và nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Ngân sách	2025	2030
2	Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, bình đẳng giới và công tác phòng chống tệ nạn xã hội	Ngân sách	2025	2030

Phụ lục số 12
NHIỆM VỤ QUỐC PHÒNG – AN NINH

STT	Nhiệm vụ	Nguồn lực thực hiện	Thời gian	
			Thực hiện	Hoàn thành
1	Tổ chức diễn tập Khu vực phòng thủ	Ngân sách địa phương	2029	2029
2	Diễn tập đảm bảo an ninh trật tự trong mọi tình huống	Ngân sách địa phương	2025	2030

Phụ lục số 13
NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN

STT	Nhiệm vụ	Nguồn lực thực hiện	Thời gian	
			Thực hiện	Hoàn thành
1	Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm theo quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.	Ngân sách địa phương	2025	2030
2	Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là các vụ việc phức tạp, kéo dài. Tổ chức tốt các hoạt động tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu chính quyền các cấp với nhân dân	Ngân sách địa phương	2025	2030
3	Từng bước nâng cao chất lượng cải cách hành chính, chuyển đổi số. Hiện đại hóa cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO	Ngân sách địa phương	2025	2030
4	Tiếp tục thực hiện tốt các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật hằng năm	Ngân sách địa phương	2025	2030

Phụ lục 14
MỘT SỐ NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ/ ĐỀ ÁN DỰ KIẾN BAN HÀNH TRONG NHIỆM KỲ 2025 - 2030

STT	Tên Nghị quyết/ Đề án	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành
1	Nghị quyết chuyên đề về "Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ tại Đảng bộ phường Thủy Nguyên trong giai đoạn mới"	Ban Xây dựng Đảng	Tháng 10/2025	Tháng 12/2025
2	Nghị quyết chuyên đề về “Đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đến năm 2030, định hướng đến năm 2045”	Ủy ban MTTQ Việt Nam phường	Tháng 1/2026	Tháng 3/2026
3	Đề án “Đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đến năm 2030, định hướng đến năm 2045”	Ủy ban MTTQ Việt Nam phường	Tháng 1/2026	Tháng 2/2026
4	Nghị quyết chuyên đề về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo quản lý và xử lý vi phạm pháp luật đất đai, trật tự xây dựng trên địa bàn phường.	Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy	Tháng 9/2025	Tháng 10/2025
5	Nghị quyết chuyên đề về phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2030, định hướng đến năm 2045	Ủy ban nhân dân phường	Quý II/2026	Tháng 6/2026
6	Nghị quyết chuyên đề về phân loại, xử lý rác thải rắn sinh hoạt tại nguồn	Ủy ban nhân dân phường	Tháng 9/2025	Tháng 10/2025
7	Nghị quyết chuyên đề về công tác giải phóng mặt bằng, thực hiện các dự án	Ủy ban nhân dân phường	Quý III/2026	Tháng 9/2026
8	Nghị quyết chuyên đề về xây dựng Công an phường điển hình kiểu mẫu về an ninh trật tự và văn minh đô thị.	Ủy ban nhân dân phường	Tháng 9/2025	Tháng 11/2025
9	Nghị quyết chuyên đề về xây dựng, phát triển một số mô hình như: “Đô thị âm nhạc”, “Nhà ở xã hội chủ nghĩa - công bằng, nhân văn, đoàn kết”, “Trường học xã hội chủ nghĩa”.	Ủy ban nhân dân phường	3/2026	5/2026

Phụ lục 15
NHIỆM VỤ XÂY DỰNG ĐẢNG
VÀ CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG QUẦN CHÚNG

TT	Nội dung	Phân công chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền giáo dục truyền thống cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân. Chủ động, kiên quyết trong đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước ta của các thế lực thù địch và chống biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; thực hiện nghiêm các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt.	Thường trực Đảng ủy	Ban Xây dựng Đảng	Các phòng chuyên môn; cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy; Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các chi, đảng bộ trực thuộc	Cả nhiệm kỳ
2.	Kế hoạch quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, Thành ủy	Thường trực Đảng ủy	Ban Xây dựng Đảng	Các phòng chuyên môn; cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy; Ủy ban MTTQ,	Cả nhiệm kỳ

TT	Nội dung	Phân công chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	và Đảng uỷ phường.			các tổ chức chính trị - xã hội, các chi, đảng bộ trực thuộc	
3.	Tiếp tục đổi mới công tác cán bộ; quan tâm công tác phát hiện, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng cán bộ, đặc biệt là cán bộ trẻ, cán bộ nữ. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; làm tốt công tác tạo nguồn bồi dưỡng kết nạp đảng, nâng cao chất lượng phát triển đảng viên. Thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ chính trị nội bộ gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.	Thường trực Đảng uỷ	Ban Xây dựng Đảng	Các phòng chuyên môn; cơ quan tham mưu giúp việc Đảng uỷ; Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các chi, đảng bộ trực thuộc	Cả nhiệm kỳ
4.	Kế hoạch xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh; Kế hoạch phát triển tổ chức đảng, đảng viên và củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy.	Thường trực Đảng uỷ	Ban Xây dựng Đảng	Các phòng chuyên môn; cơ quan tham mưu giúp việc Đảng uỷ; Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các chi, đảng bộ trực thuộc	Cả nhiệm kỳ và hằng năm
5.	Chương trình, kế hoạch xây dựng các phong trào, mô hình dân vận khéo; Chương trình, kế hoạch giám sát và phản biện xã hội; đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân và thực hiện dân chủ ở cơ sở	Thường trực Đảng uỷ	Ban Xây dựng Đảng	Các phòng chuyên môn; cơ quan tham mưu giúp việc Đảng uỷ; Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các chi, đảng bộ trực thuộc	Cả nhiệm kỳ và hằng năm

TT	Nội dung	Phân công chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
6.	Tăng cường tổ chức các hoạt động ở cơ sở, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân góp ý về công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng để chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề mới gây bức xúc phát sinh ngay tại cơ sở, không để kéo dài hình thành điểm nóng. Định kỳ tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân theo quy định.	Thường trực Đảng ủy	Ban Xây dựng Đảng	Các phòng chuyên môn; cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy; Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các chi, đảng bộ trực thuộc	Cả nhiệm kỳ và hằng năm
7.	Đổi mới phương thức lãnh đạo, phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị, xây dựng phong cách làm việc khoa học, tập thể, dân chủ, gần dân, trọng dân, vì dân, bám sát thực tiễn, nói đi đôi với làm. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, phát huy vai trò là hạt nhân ở cơ sở. Thường xuyên quan tâm xây dựng đoàn kết, thống nhất trong Đảng, trước hết là trong cấp ủy, đảng viên để mỗi cán bộ, đảng viên tự phấn đấu rèn luyện, tu dưỡng mọi mặt thực sự là tấm gương cho quần chúng noi theo. Kịp thời phát hiện những cán bộ, đảng viên vi phạm về đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực để có biện pháp giáo dục, giúp đỡ và xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ, đảng viên vi phạm.	Thường trực Đảng ủy	Ban Xây dựng Đảng	Các phòng chuyên môn; cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy; Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các chi, đảng bộ trực thuộc	Cả nhiệm kỳ và hằng năm